

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 1/2026

| STT       | Họ Và tên        | ĐƠN VỊ                  | Tổng thu nhập chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                 |                       | Số thuế phải nộp tháng 01/2026 | Số thuế phải nộp tháng 02/2026 | Số thuế phải nộp tháng 03/2026 | Số thuế nộp quý 1/2026 | Số thuế đã tạm khấu trừ trong Q1/2026 | Hoàn thuế năm 2025 | Thu nhập tăng thêm NQ 27/2025/HĐND QUÝ 1/ 2026 được nhận | Trừ thuế TNCN quý 1/2026 vào tiền thu nhập tăng thêm theo NQ 27/2025/HĐND QUÝ 1/2026 | Số thuế chênh lệch |                | Tiền vào tài khoản |
|-----------|------------------|-------------------------|-----------------------------|-------------------------|-----------------|-----------------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|------------------------|---------------------------------------|--------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------|--------------------|
|           |                  |                         |                             | Bản thân                | Người phụ thuộc | Trừ bảo hiểm bắt buộc |                                |                                |                                |                        |                                       |                    |                                                          |                                                                                      | Phải nộp thêm      | Được thoái trả |                    |
| 221       | Phạm Thị Thu Nga | Khoa Giáo dục Đại cương | 200.861.541                 | 46.500.000              | 37.200.000      | 5.058.128             | 10.705.130                     | 6.805.847                      | -                              | 17.510.977             | -                                     | 18.191.315         | 53.851.298                                               | -                                                                                    | -                  | 680.338        | 53.851.298         |
| Tổng cộng |                  |                         | 200.861.541                 | 46.500.000              | 37.200.000      | 5.058.128             | 10.705.130                     | 6.805.847                      | -                              | 17.510.977             | -                                     | 18.191.315         | 53.851.298                                               | -                                                                                    | -                  | 680.338        | 53.851.298         |

Q. HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 14 tháng 04 năm 2026  
NGƯỜI LẬP BẢNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Hồng Thắm